

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ TÂN
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2019/DS-ST

Ngày: 08-10-2019

V/v “tranh chấp hợp đồng
vay tài sản”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ TÂN, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Việt Triều.

Các Hội thẩm nhân dân

Ông Nguyễn Minh Trọn.

Bà Phạm Hồng Ân.

- Thư ký phiên tòa: Ông Châu Sơn Ca là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

Ngày 08 tháng 10 năm 2019 tại Tòa án nhân dân huyện Phú Tân xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 66/2019/TLST-DS ngày 08 tháng 4 năm 2019 về việc “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 152/2019/QĐXXST-DS ngày 20 tháng 8 năm 2019, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Cao Thị Thu K, sinh năm 1980 (có mặt).

Cư trú tại: Ấp C, xã P, huyện P, tỉnh Cà Mau.

Bị đơn: Ông Nguyễn Văn Ph, sinh năm 1971 (vắng mặt).

Bà Phạm Ngọc Th (vắng mặt).

Cùng cư trú tại: Ấp C, xã P, huyện P, tỉnh Cà Mau.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Trần Huy H, sinh năm 1982 (có mặt).

Cư trú tại: Ấp C, xã P, huyện P, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện ngày 02 tháng 4 năm 2019 và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn bà Cao Thị Thu K trình bày: Vợ chồng ông Nguyễn Văn Ph và Phạm Ngọc Th có vay của bà tổng cộng 710.000.000 đồng, các lần vay cụ thể như sau:

Ngày 13 tháng 02 năm 2017 (âm lịch) vợ chồng ông Nguyễn Văn Ph có đến hỏi vay số tiền 250.000.000 đồng (Hai trăm năm mươi triệu đồng), bà Phạm Ngọc Th là vợ ông Ph có làm biên nhận nợ.

Vào ngày 26 tháng 6 năm 2017 (âm lịch), vợ chồng ông Nguyễn Văn Ph vay số tiền 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng), ông Ph có làm biên nhận nợ và ký tên vào biên nhận.

Ngày 10 tháng 7 năm 2017 (âm lịch) vợ chồng ông Nguyễn Văn Ph vay số tiền 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng), ông Ph có làm biên nhận nợ và ký tên vào biên nhận.

Ngày 15 tháng 10 năm 2017 (âm lịch) nhằm ngày 02 tháng 12 năm 2017 (dương lịch) vợ chồng ông Nguyễn Văn Ph vay số tiền 330.000.000 đồng (ba trăm ba mươi triệu đồng), ông Ph có làm giấy cam kết và ký tên.

Đến ngày 30 tháng 11 năm 2017 (âm lịch), vợ chồng ông Nguyễn Văn Ph vay tiếp và có làm biên nhận tổng kết nợ tại các biên nhận nợ ngày 26 tháng 6 năm 2017, ngày 10 tháng 7 năm 2017, ngày 15 tháng 10 năm 2017 và số nợ tiền mượn thêm ngày 30 tháng 11 năm 2017, tổng số tiền ông Ph nợ đến ngày 30 tháng 11 năm 2017 (âm lịch) là 460.000.000 đồng. Ông Nguyễn Văn Ph có hứa là đến ngày 30 tháng 5 năm 2018 (âm lịch) sẽ trả toàn bộ số tiền mà ông Ph đã vay, nhưng đến nay ông Ph không thực hiện nghĩa vụ trả tiền như đã cam kết.

Ông Ph có làm 03 biên nhận nhận tiền và một tờ cam kết với tổng số tiền 460.000.000 đồng, bà Th vợ ông Ph có làm biên nhận nhận 250.000.000 đồng. Tổng cộng vợ chồng ông Ph và bà Th nợ bà 710.000.000 đồng. Bà yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Phú Tân giải quyết buộc vợ chồng ông Nguyễn Văn Ph, bà Phạm Ngọc Th phải trả cho bà số tiền 710.000.000 đồng, bà không yêu cầu tính lãi.

Tại phiên tòa ông Trần Huy H trình bày: Ông thống nhất với lời trình bày của vợ ông là bà Cao Thị Thu K, ông yêu cầu ông Ph bà Th trả cho ông và bà K số tiền 710.000.000 đồng.

- Đối với ông Nguyễn Văn Ph và bà Phạm Ngọc Th, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý và các văn bản tố tụng nhưng ông Ph, bà Th vắng mặt và không cung cấp lời khai cho Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bà Cao Thị Thu K khởi kiện yêu cầu ông Nguyễn Văn Ph và bà Phạm Ngọc Th trả tiền vay. Do đó, đây là tranh chấp dân sự về việc “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*” nên theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a

khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự nên thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau. Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau thụ lý giải quyết theo thủ tục sơ thẩm là đúng thủ tục tố tụng.

[2] Về sự vắng mặt của đương sự: Ông Nguyễn Văn Ph, bà Phạm Ngọc Th là bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt ông Nguyễn Văn Ph, bà Phạm Ngọc Th.

[3] Tại phiên tòa bà Cao Thị Thu K cho rằng ông Ph có vay của bà tổng cộng 04 lần với số tiền là 460.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận là 2%/tháng, nhưng từ khi vay đến nay ông Ph không có trả lãi. Bà Th vợ ông Ph vay cầu bà số tiền 250.000.000 đồng, hai bên thỏa thuận bà Th góp cho bà mỗi ngày 680.000 đồng, góp 24 tháng, sau khi nhận tiền bà Th có góp cho bà một thời gian nhưng bà Th đã mượn lại hết số tiền góp. Bà yêu cầu ông Ph, bà Th trả cho bà số tiền 710.000.000 đồng, bà không yêu cầu tính lãi. Đối với ông Ph, bà Th tòa án đã tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án và các văn bản tố tụng để hòa giải và xét xử nhưng ông Ph, bà Th vắng mặt không cung cấp lời khai cho Tòa án và không có ý kiến đối với yêu cầu của bà K. Theo chứng cứ bà K cung cấp thể hiện ông Ph có làm ba biên nhận nhận tiền và một giấy cam kết nhận tiền và tại biên nhận ngày 30 tháng 11 năm 2017 âm lịch thể hiện ông Ph có nợ bà K tổng số tiền 460.000.000 đồng. Bà Th vợ ông Ph có làm biên nhận của bà K 250.000.000 đồng. Tổng số tiền ông Ph, bà Th nhận của bà K là 710.000.000 đồng nên bà K yêu cầu ông Ph và bà Th trả số tiền 710.000.000 đồng là có cơ sở nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Do tài sản của bà K cho ông Ph bà Th vay là tài sản chung của bà K và ông H nên buộc ông Ph, bà Th có nghĩa vụ liên đới trả cho bà K và ông H số tiền 710.000.000 đồng.

[5] Về án phí: Bà Cao Thị Thu K không phải chịu án phí , bà K đã dự nộp 16.200.000 đồng được nhận lại. Ông Ph bà Th có nghĩa vụ liên đới chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 32.400.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 227; Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng các Điều 463, Điều 466, Điều 468 và Điều 469 của Bộ luật Dân sự.

Áp dụng khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Cao Thị Thu K. Buộc ông Nguyễn Văn Ph và bà Phạm Ngọc Th có nghĩa vụ liên đới trả cho bà Cao Thị Thu K và ông Trần Huy H số tiền 710.000.000 đồng (bảy trăm mười triệu đồng)

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong, tất cả các khoản tiền hàng tháng bên thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Về án phí: Bà Cao Thị Thu K không phải chịu án phí đã nộp tiền tạm ứng án phí là 16.200.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0019109 ngày 08 tháng 4 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Tân, bà K được nhận lại khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Buộc ông Nguyễn Văn Ph và bà Phạm Ngọc Th có nghĩa vụ liên đới chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 32.400.000 đồng (ba mươi hai triệu bốn trăm ngàn).

Án xử sơ thẩm, bà K và ông H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án. Ông Nguyễn Văn Ph và bà Phạm Ngọc Th có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau;
- Chi cục Thi hành án huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, văn thư.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Việt Triều